

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 16/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Đăng Thiện

- Ông Trịnh Trung Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý và bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công KH vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 09/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 03/11/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/HSST-QĐ ngày 18/11/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Đình H**; sinh ngày 16/10/1993 tại xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038093007602, cấp ngày 11/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình C và bà Trần Thị L; Có vợ là Chu Thị T và 01 con sinh năm 2022.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2025 đến ngày 02/02/2025 được trả tự do và tạm hoãn xuất cảnh; từ ngày 27/5/2025 đến ngày 15/8/2025 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lê Xuân H**; sinh ngày 10/10/1989 tại xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 0038089005435, cấp ngày 16/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (chưa xác định được) và bà Lê Thị Đ; Có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình H:** Ông Đỗ Mạnh Quỳnh và ông Đỗ Văn Nhận – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Một thành viên Tín Đạt – Đoàn luật sư Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người làm chứng:**

Anh Lê Đình Hiệp, anh Lê Xuân Hải, ông Lê Đình Chung và bà Trịnh Thị Liên. Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hoá (có mặt tại phiên tòa)

Chị Lê Thị Nhài, chị Lê Thị Như, anh Lê Văn Phụng và chị Lê Thị Hằng. Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt tại phiên tòa).

Anh Nguyễn Văn Sang; địa chỉ: Đội 3, thôn Quyết Tiến, xã An Khánh, thành phố Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối 30/01/2025, Nguyễn Văn Sang, sinh năm 1985 ở Đội 3, thôn Quyết Tiến, xã An Khánh, thành phố Hà Nội; Lê Văn Phụng, sinh năm 1984; Lê Đình H và Lê Xuân H cùng trú tại thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa đến nhà anh Lê Đình Hiệp, sinh năm 1986 ở cùng thôn để uống rượu chúc tết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, giữa Lê Xuân H và anh Nguyễn Văn Sang xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về thứ bậc trong gia đình nên H cầm chén dùng để uống nước trên bàn ném về phía anh Sang nhưng không trúng, H tiếp tục cầm ghế nhựa màu đỏ đánh, làm chảy máu ngón giữa bàn tay trái của anh Sang. Thấy đánh nhau nên mọi người can ngăn, đẩy H ra khỏi nhà anh Hiệp. Sau khi về nhà, nghĩ lại những lời anh Sang nói, H bức tức nên đã vào bếp nhà mình, lấy 01 con dao tự chế quay lại nhà anh Hiệp để đánh anh Sang, nhưng do cửa cổng nhà anh Hiệp đang đóng nên H đứng ở ngoài dọa chém anh Sang, thấy H cầm dao, anh Sang cũng cầm 01 cục gạch (loại gạch chỉ màu đỏ) giơ về phía H thì mọi người can ngăn nên anh Sang vứt viên gạch. H đẩy

công xông vào trong sân, vung dao chém về phía anh Sang nhưng được chị Lê Thị Thu, sinh năm 1987, vợ của anh Hiệp đang băng bó vết thương ở ngón tay cho anh Sang ở góc sân đã kéo lùi lại nên tránh được đường chém của con dao. H tiếp tục sử dụng dao chém lần thứ H thì lúc này, anh Phụng giơ tay phải ra đỡ nên bị trúng vào cẳng tay phải. Sau đó, H và anh Hiệp chạy đến can ngăn H thì H dọa H “*mi có bỏ ra không tau chém luôn cả mi*” nên H tức giận, chạy vào trong bếp nhà anh Hiệp lấy 01 con dao bầu để trên bàn bếp nhằm tấn công H. Khi H chạy lại đến cửa bếp tiếp giáp với sân, thấy H đang được mọi người can ngăn và có anh Hiệp lại ôm và lấy được dao tự chế trong tay H ném xuống đất, lúc này H cầm con dao bằng tay phải đâm ngang 01 nhát vào phần lưng bên trái của H. Sau khi đâm H xong, H vẫn cầm con dao trên tay và đứng ở sân, thấy vậy, chị Lê Thị Hằng, sinh năm 1983 ở thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa (chị gái anh Hiệp) lấy con dao trên tay H vút sang vườn nhà ông Lê Đình Chung, sinh năm 1964 (bố đẻ của Lê Đình H). Hậu quả, Lê Xuân H bị thương đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, anh Sang và anh Phụng bị thương tích nhẹ, không phải điều trị tại các cơ sở y tế.

Theo bản kết luận giám định số: 2518/KL-KTHS ngày 27/03/2025 của Viện khoa học Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm trên cơ thể của Lê Văn Phụng tại thời điểm giám định là 01%.

Theo bản kết luận giám định số: 2516/KL-KTHS ngày 27/03/2025 của Viện khoa học Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm trên cơ thể của Nguyễn Văn Sang tại thời điểm giám định là 01%.

Theo bản kết luận giám định số: 2191/KL-KTHS ngày 26/03/2025 của Viện khoa học Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm trên cơ thể của Lê Xuân H tại thời điểm giám định là 19%.

Tại Kết luận giám định số: 2122/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (một) vật có ký hiệu chữ nước ngoài (dạng chữ Trung Quốc) gửi giám định là mã tấu, thuộc Phụ lục 3 "Danh mục vũ khí thô sơ" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

- 01 (một) vật có ký hiệu "Dao Thép Không Rỉ M-H Thép Nhật" gửi giám định là dao sắc, nhọn, thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Nếu sử dụng dao có tính sát thương cao với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người trái pháp luật thì thuộc vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra, Lê Đình H KH nhận con dao H sử dụng để đâm gây thương tích cho Lê Xuân H lấy dưới bếp nhà anh Lê Đình Hiệp; Lê Văn H KH nhận con dao sử dụng gây thương tích cho Lê Văn Phụng lấy ở nhà bếp của mình.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1, ngày 06/10/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo: Lê Đình H và Lê Xuân H về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận bị truy tố về hành vi “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” như nội dung cáo trạng truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Đình H và Lê Xuân H phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đình H và bị cáo Lê Xuân H đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Đối với: 01 vật bằng kim loại màu bạc chiều dài 50,1cm, có ký hiệu chữ nước ngoài (dạng chữ Trung Quốc), phần lưỡi bằng kim loại dài 38cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi là 4,3cm; chỗ dày nhất của sống là 1,5mm, phần tay cầm bằng kim loại dài 12,1cm. 01 vật bằng kim loại màu xám dài 33,1cm, có ký hiệu “*Dao Thép Không Rỉ M-H Thép Nhật*”, phần lưỡi bằng kim loại dài 20,3cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi 5,7cm, chỗ dày nhất của sống 1,6mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu 12,8cm. Là vũ khí quân dụng nên cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình H trình bày luận cứ: Đồng ý với nội dung cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân tốt của bị cáo, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn KH báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú tại cơ quan điều tra, bố của bị cáo là ông Lê Đình Chung là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, cụ thể là 12 tháng tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo Lê Đình H đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Lê Xuân H không bào chữa cho mình, không tranh luận, ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận tội, ăn năn hối cải với

hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng chị Lê Thị Nhài, chị Lê Thị Như, anh Lê Văn Phụng, chị Lê Thị Hằng và anh Nguyễn Văn Sang vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng đã có lời KH đầy đủ, không gây trở ngại đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ và tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Đình H, Lê Xuân H đã KH nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời KH nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời KH của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các vật chứng đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận việc bị truy tố về hành vi phạm tội như cáo trạng là đúng người đúng tội, không oan, sai. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 30/01/2025, tại nhà anh Lê Đình Hiệp ở thôn 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa, Lê Xuân H đã dùng mã tấu (theo kết luận giám định là mã tấu, thuộc Phụ lục 3 “*danh mục vũ khí thô sơ*” quy định tại thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2025 của Bộ Công an) gây thương tích cho anh Lê Văn Phụng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Lê Đình H đã sử dụng một con dao có tính sát thương cao (theo kết luận giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “*danh mục dao có tính sát thương cao*” quy định tại thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2025 của Bộ Công an) gây thương tích cho Lê Xuân H tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

Như vậy, hành vi sử dụng dao, mã tấu có tính sát thương cao, cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác của các bị cáo Lê Đình H và Lê Xuân H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi của bị cáo Lê Xuân H vì một mâu thuẫn nhỏ nhất, đã sử dụng chén uống nước và ghế ngồi gây thương tích cho anh Sang; sau khi được mọi người can ngăn về đến nhà mình, bị cáo H vẫn không từ bỏ ý định lại tiếp tục dùng mã tấu quay lại, đẩy cửa xông vào nhà người khác tấn công chém anh Sang liên tiếp 2 nhát, hành vi của bị cáo H thể hiện tính chất quyết liệt, hung hãn, coi thường pháp luật và cũng là nguyên nhân dẫn đến hành vi trái pháp luật tiếp theo của bị cáo Lê Đình H. Bị cáo H vì lời nói đe dọa của bị cáo H đã dùng dao đâm bị cáo H gây thương tích 19%, hành vi của bị cáo H thể hiện sự coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Do vậy khi lượng hình cần xem xét mức hình phạt cho phù hợp với tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự, đều là người có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo Lê Đình H đã đầu thú tại cơ quan điều tra, có bố Lê Đình Chung là người có công với cách mạng; bị cáo Lê Xuân H có 03 con nhỏ dưới 15 tuổi nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của các luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung, nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 vật bằng kim loại màu bạc chiều dài 50,1cm, có ký hiệu chữ nước ngoài (dạng chữ Trung Quốc), phần lưỡi bằng kim loại dài 38cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi là 4,3cm; chỗ dày nhất của sống là 1,5mm, phần tay cầm bằng kim loại dài 12,1cm. 01 vật bằng kim loại màu xám dài 33,1cm, có ký hiệu “Dao Thép Không Rỉ M-H Thép Nhật”, phần lưỡi bằng kim loại dài 20,3cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi 5,7cm, chỗ dày nhất của sống 1,6mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu 12,8cm. Các vật chứng là vũ khí quân dụng nên cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định.

[7] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi của Lê Đình H gây tổn hại sức khỏe 19% cho Lê Xuân H đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa tách vụ án để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Lê Xuân H gây thương tích cho anh Lê Văn Phụng và anh Nguyễn Văn Sang gây tổn hại sức khỏe mỗi người 01%, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình H và Lê Xuân H phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Căn cứ khoản 1, Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt bị cáo Lê Đình H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2025. Bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2025 đến ngày 02/02/2025.

2. Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 01 (một) năm 02 (H) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 vật bằng kim loại màu bạc chiều dài 50,1cm, có ký hiệu

chữ nước ngoài (dạng chữ Trung Quốc), phần lưỡi bằng kim loại dài 38cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi là 4,3cm; chỗ dày nhất của sống là 1,5mm, phần tay cầm bằng kim loại dài 12,1cm. 01 vật bằng kim loại màu xám dài 33,1cm, có ký hiệu “Dao Thép Không Rỉ M-H Thép Nhật”, phần lưỡi bằng kim loại dài 20,3cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi 5,7cm, chỗ dày nhất của sống 1,6mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu 12,8cm.

(Vật chứng được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 03, ngày 07/10/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Đình H, Lê Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cùng cấp;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hóa
- Phân trại tạm giam khu vực Thọ Xuân;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long